

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 225/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 8 tháng 2 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

Số 225/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Nghị định số 08/2005/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2005 của Chính phủ về quy hoạch xây dựng;
Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng tại văn bản số 87/BXD-KTQH ngày 12 tháng 01 năm 2007 và của Trưởng Ban Quản lý khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y tại văn bản số 05/TTr-BQLKKT ngày 16 tháng 01 năm 2007.

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y đến năm 2025 với những nội dung chủ yếu sau:

- Phạm vi quy hoạch Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y (sau đây gọi là Khu kinh tế): 70.438 ha, bao gồm các xã Sa loong, Bờ Y, Đắc Sú, Đắc Dục, Đắc Nông, Đắc Kan và thị trấn Plei Kần thuộc huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum, có giới hạn như sau:
 - Phía Bắc giáp huyện Đắc Gle;
 - Phía Nam giáp huyện Sa Thầy;
 - Phía Đông giáp huyện Đắc Tô;
 - Phía Tây giáp Lào và Campuchia.
- Tính chất: là khu kinh tế động lực, trung tâm trong tam giác phát triển ba nước Việt Nam - Lào - Campuchia, có quy chế hoạt động riêng, được xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội hiện đại, đồng bộ; phát triển thành đô thị loại II vùng biên

giới, gắn kết với hành lang kinh tế Đông - Tây của khu vực, nhằm khai thác có hiệu quả các điều kiện về địa lý - chính trị - kinh tế - xã hội; có vị trí quan trọng về an ninh, quốc phòng.

3. Quy mô dân số:

- Năm 2015 khoảng 150.000 người, trong đó dân số đô thị khoảng 100.000 người;
- Năm 2025 khoảng 293.000 người, trong đó dân số đô thị khoảng 220.000 người.

4. Quy mô sử dụng đất: tổng diện tích đất tự nhiên 70.438 ha, trong đó:

- Đất phát triển đô thị khoảng 18.704 ha, trong đó đất dân dụng khoảng 4.948 ha;
- Đất xây dựng khu dân cư nông thôn khoảng 3.377 ha;
- Đất phát triển du lịch khoảng 18.836 ha;
- Đất xây dựng sân bay thương mại quốc tế khoảng 700 ha.

5. Định hướng phát triển không gian và kiến trúc cảnh quan:

a) Hướng phát triển không gian: từ đô thị trung tâm là thị trấn Plei Kần hiện nay, phát triển theo 4 hướng chính như sau:

- Phía Bắc: là đô thị Bắc Bờ Y, phát triển dọc quốc lộ 14, đoạn từ thị trấn Plei Kần đi Đà Nẵng đến thôn Nông Nhảy, xã Đắc Dục; diện tích tự nhiên khoảng 3.300 ha;
- Phía Nam: là đô thị Nam Bờ Y, phát triển dọc quốc lộ 14C, đoạn từ thị trấn Plei Kần đi huyện Sa Thầy đến xã Sa Loong và nông trường 732; diện tích tự nhiên khoảng 1.600 ha;
- Phía Tây: là đô thị Tây Bờ Y, phát triển dọc quốc lộ 40, đoạn từ thị trấn Plei Kần về cửa khẩu Bờ Y đến giáp biên giới Lào và Campuchia; diện tích tự nhiên khoảng 1.200 ha;
- Phía Đông: là đô thị Đông Bờ Y, phát triển dọc theo quốc lộ 14, đoạn từ thị trấn Plei Kần đi Kon Tum đến giáp sông Pô Cô; diện tích tự nhiên khoảng 2.700 ha.

b) Tổ chức không gian và hệ thống trung tâm

- Trung tâm tổng hợp:

+ Giai đoạn 2006 - 2015: thị trấn Plei Kần là đô thị trung tâm hành chính, thương mại, công nghiệp, dịch vụ và du lịch phục vụ phát triển Khu kinh tế; đồng thời là trung

tâm hành chính, kinh tế, văn hoá của huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; quy mô dân số khoảng 10 vạn người;

Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Plei Kần được giữ nguyên theo Quyết định phê duyệt số 1577/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2005 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

+ Giai đoạn 2015 - 2025: hình thành đô thị trung tâm kinh tế tổng hợp thương mại, công nghiệp, du lịch, dịch vụ và nông lâm nghiệp tại Nam Bờ Y, phát triển thành đô thị tổng hợp của khu vực biên giới; quy mô dân số khoảng 22 vạn người.

- Các trung tâm chuyên ngành:

+ Trung tâm thương mại - tài chính: tại phía Nam của khu đô thị Bắc Bờ Y, bao gồm khu trung tâm thương mại quốc tế, trung tâm tài chính và các công trình công cộng khác;

+ Trung tâm giáo dục: tại đô thị Bắc Bờ Y, bao gồm các trường đại học, trung học dạy nghề, trường dân tộc nội trú;

+ Trung tâm y tế, văn hoá, thể dục thể thao: tại đô thị Tây Bờ Y, bao gồm bệnh viện, khu liên hợp thể dục thể thao, cung văn hoá;

+ Trung tâm khoa học: tại đô thị Nam Bờ Y, bao gồm các khu công nghệ cao, khu vườn ươm, vườn giống, trung tâm nghiên cứu khoa học thuộc Đại học Tổng hợp Bờ Y;

+ Trung tâm dịch vụ mậu biên và kiểm soát cửa khẩu: bố trí tại đô thị Tây Bờ Y, bao gồm tổ hợp các công trình của khu kiểm soát cửa khẩu và các công trình thương mại, dịch vụ, kho bãi, phục vụ các hoạt động của cửa khẩu;

+ Trung tâm du lịch, dịch vụ: là các khu du lịch tổng hợp hoặc chuyên đề, bao gồm 05 trung tâm du lịch, dịch vụ tại các hồ Đăk Sứ, Đăk Nông, Sa Loong, hồ trung tâm và núi Kem Put;

+ Trung tâm giao lưu văn hoá các dân tộc Tây Nguyên, văn hoá nghề, văn hoá truyền thống: tại đô thị Bắc Bờ Y.

6. Phân khu chức năng

a) Các công trình công cộng:

- Trụ sở cơ quan:

- + Trụ sở cơ quan quản lý hành chính của Khu kinh tế và cơ quan trung ương đóng trên địa bàn Khu kinh tế được bố trí tập trung trong khu trung tâm hành chính tại thôn Quang Nông, xã Đắc Sú, phía Nam của đô thị Bắc Bờ Y;
- + Trụ sở cơ quan, văn phòng đại diện của các cơ sở kinh doanh bố trí tại các trung tâm chính, trung tâm khu vực và một số trung tâm chuyên ngành;
- + Trụ sở cơ quan hành chính của huyện Ngọc Hồi: giữ nguyên vị trí đã xác định trong Quy hoạch chung thị trấn Plây Kần.

- Công trình y tế:

- + Tuyến trung ương và tuyến phục vụ Khu kinh tế: gồm các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa được bố trí thành khu trung tâm y tế (diện tích khoảng 39 ha) tại thôn Ngọc Tiền, xã Đắc Sú, thuộc đô thị Tây Bờ Y;
- + Các công trình y tế cấp 2: ngoài bệnh viện huyện Ngọc Hồi đã có, bố trí thêm 3 bệnh viện đa khoa khu vực tại 3 trung tâm đô thị còn lại, mỗi bệnh viện khoảng 3 ha;
- + Công trình y tế cấp cơ sở: bố trí các trạm y tế cơ sở, quy mô mỗi trạm khoảng 10 - 20 giường tại trung tâm các khu dân cư.

- Công trình giáo dục:

- + Trường Đại học Tổng hợp Bờ Y tại phía Nam đô thị Bắc Bờ Y, bao gồm hệ đại học, cao đẳng, trung học, dạy nghề, phục vụ công tác đào tạo cho khu vực biên giới 3 nước; quy mô khoảng 7.000 - 10.000 sinh viên; diện tích khoảng 100 ha;
- + Hai trường phổ thông dân tộc nội trú vừa học vừa làm cho con em người dân tộc trong vùng có quy mô từ 1.000 - 2.000 học sinh tại đô thị Bắc và đô thị Nam Bờ Y. Hệ thống các trường trung học, tiểu học và mầm non đạt tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia phù hợp với quy mô dân số và tình hình phát triển của Khu kinh tế trong từng thời kỳ.

- Công trình văn hoá:

- + Trung tâm văn hoá đô thị Nam Bờ Y (khoảng 14 ha) bao gồm trung tâm hội nghị quốc tế, trung tâm chiếu phim quốc gia, cung văn hoá thanh, thiếu nhi, trung tâm triển lãm hội trợ, bảo tàng tổng hợp;

- + Tại trung tâm mỗi đô thị còn lại: bố trí một nhà văn hóa tổng hợp, tổng diện tích khoảng 15 ha;
- + Tại mỗi trung tâm khu ở bố trí một nhà văn hóa với quy mô khoảng 200 chỗ; mỗi cụm điểm dân cư (dân số khoảng 5.000 dân) bố trí một công trình sinh hoạt cộng đồng.
- Công trình thể dục thể thao:
 - + Khu liên hợp thể dục thể thao (khoảng 66 ha) tại thôn Xuân Tân, xã Đắc Sú thuộc đô thị Tây Bờ Y;
 - + Tại mỗi đô thị còn lại bố trí một khu trung tâm thể dục thể thao cấp khu vực, phục vụ khoảng 10 vạn dân, diện tích khoảng 15 ha;
 - + Bố trí sân bãi thể dục thể thao quy mô nhỏ tại các trung tâm chuyên ngành, khu dân cư để đáp ứng phong trào thể dục thể thao cấp cơ sở.
- Công trình thương mại - dịch vụ:
 - + Khu phi thuế quan: tại trung tâm đô thị Nam Bờ Y;
 - + Khu thương mại quốc tế (dịch vụ cửa khẩu, khoảng 251 ha), bao gồm các công trình phục vụ cho giao dịch, kiểm soát cửa khẩu, quốc môn, bố trí giáp biên giới, cuối quốc lộ 40; là khu buôn bán phi thuế quan được áp dụng chính sách ưu đãi đặc biệt của Khu kinh tế;
- Hệ thống chợ:
 - + Chợ biên giới được bố trí giáp biên giới Việt Nam - Lào, diện tích khoảng 10 ha;
 - + Các chợ đầu mối bao gồm: chợ đầu mối phía Bắc đô thị Bắc Bờ Y, sát quốc lộ 14 hướng đi Đà Nẵng tại các hướng vào đô thị; chợ đầu mối phía Đông Nam giáp quốc lộ 14 hướng đi Kon Tum; chợ đầu mối phía Tây giáp quốc lộ 40 hướng đi cửa khẩu;
 - + Chợ trung tâm Khu kinh tế bố trí tại đô thị Nam Bờ Y;
 - + Bố trí 3 chợ khu vực tại 3 đô thị còn lại;
 - + Tại các khu, cụm, điểm dân cư có quy mô dân số khoảng 5.000 người bố trí một chợ nhỏ, bán kính phục vụ khoảng 2 km phục vụ các hoạt động mua bán thường kỳ của dân cư;